

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 214/2024/HSST
Ngày: 23/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm theo trình tự rút gọn gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Đăng Vĩnh**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm theo trình tự rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 227/2024/TLST - HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 239/2024/QĐXX-HS ngày: 10/9/2024 đối với bị cáo có lý lịch sau:

Họ và tên: Trần Quốc K. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không, sinh năm 2002, tại: Bắc Giang. HKTT: Thôn C, xã D, huyện L, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Chỗ ở: Số 4 hẻm 215/8/12 thị trấn T, Gia Lâm, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Sinh viên. Trình độ văn hóa: 12/12. Họ tên bố: Trần Văn L, sinh năm: 1974. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1979. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Theo danh chỉ bản số: 434, lập ngày 15/8/2024, tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội bị cáo chưa có: Tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ từ ngày 11/8/2024 đến ngày 15/8/2024 hủy bỏ tạm giữ áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay.

(Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)

+ Bị hại: anh Kiều Du D, sinh năm: 1996, HKTT: Tổ 26, phường T, quận Long Biên, Hà Nội. *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 11/8/2024, Trần Quốc K đến cửa hàng internet Blue Giaming số 240 Ngõ Gia Tự, phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội và chơi điện tử tại đây. Trong quá trình chơi, K bị thua hết tiền nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản là xe mô tô của khách chơi tại cửa hàng. Đến khoảng 18 giờ 28

phút, K thanh toán tiền rồi đi bộ từ tầng 2 xuống tầng 1, đến khu vực để xe của khách hàng quan sát, tìm tài sản để trộm cắp. K đi đến khu vực cạnh cầu thang lên xuống thì phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha BKS 29X7-734.66, sau này xác định là của anh Kiều Du D (SN: 1996, HKTT: Tổ 26, phường T, Long Biên, Hà Nội) là nhân viên của cửa hàng internet dựng ở đó, xe không khóa cổ, không có ai trông giữ. K lấy chìa khóa mang theo từ trước cắm vào ổ khóa xe máy để đánh lừa mọi người xung quanh nghĩ là xe của K rồi ngồi lên xe, đẩy xe ra ngoài. Khi K đẩy xe ra đến cửa ra vào của cửa hàng cách chỗ để xe trước đó khoảng 03 mét thì bị bà Nguyễn Thị T (SN: 1971, HKTT: Tổ 19, phường Đ, Long Biên, Hà Nội) là chủ quán phát hiện tri hô. Sau đó, bà T và anh D giữ K cùng chiếc xe máy lại. Lúc này, tổ tuần tra Công an phường Đức Giang đang làm nhiệm vụ ở gần cửa hàng thấy tri hô nên đã phối hợp bắt giữ, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Quốc K và đưa tang vật cùng những người liên quan đến trụ sở công an phường để làm việc.

Quá trình rà soát tại hiện trường, Cơ quan điều tra đã thu được camera ghi lại hình ảnh Trần Quốc K trộm cắp chiếc xe mô tô nêu trên.

Tại Cơ quan Công an, Trần Quốc K khai nhận toàn bộ nội dung sự việc Trộm cắp tài sản phù hợp với nội dung tình tiết nêu trên.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã thu giữ tang vật gồm:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu xanh, lắp BKS 29X7-734.66 đã qua sử dụng. Số khung: RLHJA39S1PY103276. Số máy JA70E-0147055

- 01 (một) chìa khóa xe máy hai cạnh cán nhựa màu đen có nhãn hiệu Honda.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 122/KL-HĐĐGTS ngày 12/08/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận:

- Xe máy nhãn hiệu Honda Wave alpha màu xanh, lắp BKS 29X7- 734.66. Số khung: RLHJA39S1PY103276. Số máy JA70E-0147055 đã qua sử dụng trị giá 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng).

Cơ quan điều tra đã làm rõ chủ sở hữu xe máy BKS: 29X7- 734.66 là anh Kiều Du D, có đầy đủ giấy tờ mang tên nh D.

Ngày 27/8/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh D chiếc xe nói trên. Anh D đã nhận lại xe và không có ý kiến gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Trần Quốc K.

Đối với 01 chiếc chìa khóa xe máy hai cạnh cán nhựa màu đen nhãn hiệu Honda K khai chuẩn bị từ trước và sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội. Chuyển Tòa án xem xét, xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Quốc K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo theo đúng nội dung bản Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 02/QĐ-VKS-LB ngày 06/9/2024 Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Trần Quốc K về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của bị cáo Trần Quốc K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo: Trần Quốc K từ: 12 tháng đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ: 24 tháng đến 30 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Không

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc phôi chìa khóa xe máy.

Trong phần tranh luận: Bị cáo nhất trí bản cáo trạng và xin được cải tạo ngoài xã hội, không có tranh luận gì.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, mong HĐXX cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp. Bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không có khiếu nại gì.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: hồi 18h 30” ngày 11/8/2024 lợi dụng sự sơ hở của bị hại, bị cáo sau khi quan sát thấy tài sản của bị hại là chiếc xe máy BKS: 29X7-734.66 không có khóa cổ, khóa càng nên đã dùng tay giả vờ nhét chìa khóa xe máy và nhảy lên đi khỏi vị trí ban đầu sau đó đến cổng thì bị phát hiện bắt quả tang, như vậy bị cáo K đã có hành vi trộm cắp chiếc xe máy, loại Hon da Wave màu xanh than có BKS: 29X7-734.66 của anh Kiều Du D để trong khu vực tại quán internet Blue Gaming số: 240 phố Ngô Gia Tự, quận Long Biên, Hà Nội. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt được KLĐG tài sản do Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự xác định theo kết luận số: 122/KL-HĐĐGTS ngày 12/8/2024 xác định tài sản chiếm đoạt trị giá: 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng).

[3] Hành vi của bị cáo Trần Quốc K đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật Hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, vì vậy cần phải có một hình phạt tương xứng phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện.

[4] Về tình tiết tăng nặng TNHS của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo bị bắt quả tang ngay khi phạm tội, bị cáo được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, đang đi học nghề, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét về hành vi, tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm của bị cáo có mức độ, tài sản thu hồi trả lại ngay cho bị hại, không có tình tiết tăng nặng TNHS, có nơi cư trú rõ ràng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội có tính cơ hội, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Căn cứ vào Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo có hiệu lực kể từ ngày 10/5/2022 thì bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo nên HĐXX đề bị cáo được hưởng án treo, cho cải tạo bên ngoài xã hội cũng như đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Đại diện VKS đề nghị mức hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại- anh Kiều Du D đã nhận lại tài sản gồm: 01 chiếc xe máy có BKS: 29X7-734.66 màu xanh than do cơ quan cảnh sát điều tra- Công an quận Long Biên trả ngày: 27/8/2024, anh D không có yêu cầu gì về dân sự nên không đặt vấn đề giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc chìa khóa xe máy không có rãnh, đã thu giữ có biên bản.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 01/2022/NQ – HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Căn cứ: Điều 455; khoản 1 Điều 456 quy định về thủ tục rút gọn theo Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: bị cáo Trần Quốc K: **08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là: 16 (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.**

Giao bị cáo Trần Quốc K cho UBND xã D Đức, huyện L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản không yêu cầu gì về dân nên không xét.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phơi chìa khóa xe máy theo biên bản giao nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày: 09/9/2024.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình

sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND q.Long Biên;
- Chi cục THADS q.Long Biên;
- Sở Tư pháp T.p Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

**TM.TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN-
XÉT XỬ SƠ THẨM**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đăng Vĩnh